**Tiết 2 ( tiết 137 – theo PPCT)**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (…10.. phút)

**Mục tiêu:** Tạo tâm thế vui tươi , thoải mái trước khi vào bài học.Giới thiệu bài mới và nêu được mục tiêu bài học.

| **Hoạt động của HS** | **Hoạt động của GV** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- | --- |
| **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, lắng nghe trả lời câu hỏi.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS đứng tại chỗ nêu ý kiến | **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Tổ chức cho HS tham gia trò chơi, quan sát, hoạt động cá nhân và trả lời câu hỏi:  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét ,đánh giá, giới thiệu bài mới và mục tiêu bài học:  - Các em vừa nhớ lại cách đổi đơn vị đo trong hệ đo lường của Mỹ và vận dụng vào làm một số bài toán thực tế. Ngoài đơn vị đo lường, chúng ta còn gặp các đại lượng tỉ lệ trong tài chính.  Vậy đại lượng tỉ lệ trong tài chính có gì đặc biệt, chúng ta cùng tìm hiểu bài học ngày hôm nay. | * Luật chơi:   + Có 5 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 4 đáp án: A,B,C,D. Nhưng chỉ có 1 đáp án đúng.  + Mỗi câu hỏi có 10 giây suy nghĩ, hết giờ học sinh nào giơ tay nhanh nhất sẽ giành quyền trả lời.  + Mỗi câu trả lời đúng được 10 điểm.   * GV chiếu 5 câu hỏi |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức** (…20.. phút)

**Hoạt động 2.1: Thực hành tính toán việc tăng giảm theo giá trị phần trăm của một mặt hàng** (10 phút)

**Mục tiêu:**

- Giới thiệu cho học sinh cách tính toán việc tăng giảm theo giá trị phần trăm của một mặt hàng thông qua một tình huống cụ thể thường gặp ( khi giảm giá một mặt hàng ).

| **Hoạt động của HS** | **Hoạt động của GV** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- | --- |
| **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, thảo luận cặp đôi tìm câu trả lời.  - GV quan sát các nhóm HS hoạt động, hỗ trợ, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - 1 số HS đại diện nhóm đứng tại chỗ nêu ý kiến.  - HS nhóm khác nhận xét, bổ sung thêm câu trả lời (nếu có) | **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Chiếu hình ảnh giảm giá sản phẩm 15% mặt hàng trên máy chiếu. Tổ chức cho học sinh quan sát, hoạt động cặp đôi trả lời câu hỏi:  + Giảm giá  nghĩa là giá mới bằng bao nhiêu lần giá cũ?  + Viết công thức tính giá mới của một mặt hàng theo giá cũ.  + Nếu một chiếc áo phông có giá niêm yết là 300 nghìn đồng thì giá của nó sau khi giảm là bao nhiêu?  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt kiến thức:  a) Giảm giá  nghĩa là giá mới bằng  giá cũ. Do đó ta có công thức là :  Giá mới = Giá cũ.  b)Giá của chiếc áo phông sau khi giảm là  (đồng ) | **2. Đại lượng tỉ lệ trong tài chính.**  **-HĐ3 :**  a) Giảm giá  nghĩa là giá mới bằng  giá cũ. Do đó ta có công thức là :  Giá mới = Giá cũ.  b) Giá của chiếc áo phông sau khi giảm là  (đồng ) |

**Hoạt động 2.2: Quy tắc**  **trong tài chính** (10 phút)

**Mục tiêu:** Giới thiệu cho HS quy tắc  trong tài chính và ứng dụng của nó.

| **Hoạt động của HS** | **Hoạt động của GV** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- | --- |
| **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân đọc HĐ 4 trong thời gian  phút để trả lời câu hỏi.  - HS thảo luận và hoạt động cặp đôi hoàn thành hai ý a và b của HĐ 4.  - GV quan sát HS hoạt động, gợi ý cho các nhóm còn lúng túng.  - GV có thể gọi đại diện hai nhóm lên trình bày hai ý a và b.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - 2 HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi  - HS dưới lớp nhận xét, bổ sung (nếu có)  - 2 HS khác lên bảng làm hai ý a,b của HĐ 4.  - HS dưới lớp nhận xét, bổ sung (nếu có) | **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV chiếu hình ảnh nội dung HĐ4 lên màn chiếu  - Yêu cầu học sinh đọc nội dung HĐ4 trong thời gian 1 phút trả lời câu hỏi:  + Quy tắc  trong tài chính là gì?  + Nêu công thức tính?  - Yêu cầu HS hoạt động cặp đôi làm nội dung HĐ4 (5 phút) làm hai ý a và b:  a. Một khoản đầu tư sẽ tăng gấp đôi trong bao lâu nếu lãi suất kép là  mỗi năm?  b. Bác Nam có  triệu đồng và bác muốn đầu tư để tăng gấp đôi số tiền của mình sau  năm. Hỏi lãi suất kép cho khoản đầu tư đó phải là bao nhiêu?  - GV lưu ý cho HS: Bản chất ở đây là lãi suất kép và thời gian  để khoản đầu tư tăng gấp đôi là hai đại lượng tỉ lệ nghịch với hệ số tỉ lệ . Các dạng toán liên quan là tìm đại lượng này khi biết đại lượng kia dựa vào công thức của quy tắc  trong tài chính.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét sửa sai và chốt kết quả. | **- HĐ 4:** **Quy tắc**  **trong tài chính**  + Quy tắc  trong tài chính là quy tắc tính nhẩm dùng để ước tính khoảng thời gian cần thiết để số vốn đầu tư ban đầu có thể tăng lên gấp đôi dựa vào mức lãi suất hàng năm cố định.  + Công thức tính:  Trong đó  là thời gian tính bằng năm;  mỗi năm là lãi suất kép ( tức là cứ sau mỗi năm số tiền lãi của năm đó lại cộng vào số tiền gốc cũ để được số tiền gốc mới, dùng để tính lãi cho năm tiếp theo).  + Áp dụng:  a. Theo quy tắc  trong tài chính, thời gian để một khoản đầu tư tăng gấp đôi là:  (năm )  b. Lãi suất kép cho khoản đầu tư của bác Nam phải là:  ( mỗi năm ) |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (6 phút)

**Mục tiêu:** Thực hành tính lãi suất tiết kiệm và củng cố việc áp dụng Quy tắc  trong tài chính.

| **Hoạt động của HS** | **Hoạt động của GV** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- | --- |
| **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân làm bài tập.  - GV quan sát và gọi ba hs lên bảng làm ba ý a, b, c.  - GV lưu ý cho HS: Vì thời hạn gửi tiết kiệm ( kì hạn 12 tháng ) là số tròn năm, nên nếu số năm tính theo Quy tắc  mà ra một số thập phân thì ta cần chọn đáp số là số nguyên gần nhất mà lớn hơn số thập phân (chứ không phải làm tròn số thập phân đó ).  - GV gọi hs khác nhận xét, đánh giá.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS làm bài tập. | **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Cho HS hoạt động cá nhân làm bài tập.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, cho điểm. | - Vận dụng 2 :  a) Công thức tính số tiền lãi sau một năm là :  Số tiền lãi = Số tiền gốc.  b) Số tiền lãi bác Hà nhận được sau một năm là:  (triệu đồng)  Số tiền cả gốc lẫn lãi bác Hà nhận được sau một năm là:  (triệu đồng)  c) Theo Quy tắc , số năm cần gửi tiết kiệm để số tiền của bác Hà tăng gấp đôi là:  (năm)  Vậy sau khi tiết kiệm  năm thì số tiền của bác Hà sẽ tăng gấp đôi. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (6 phút)

**Mục tiêu:** Thực hành tính lãi suất tiết kiệm và củng cố việc áp dụng Quy tắc  trong tài chính.

| **Hoạt động của HS** | **Hoạt động của GV** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- | --- |
| **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân làm bài tập.  - GV quan sát và gọi ba hs lên bảng làm ba ý a, b, c.  - GV gọi hs khác nhận xét, đánh giá.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS làm bài tập. | **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Cho HS hoạt động cá nhân làm bài tập.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt  Như vậy theo Quy tắc  trong tài chính chúng ta có thể lấy  chia cho số năm để tính ra mức lãi cần thiết. Hoặc có thể lấy  chia cho mức lãi để tính ra số năm để gấp đôi số vốn. | - Vận dụng :  a) Giảm giá  nghĩa là giá mới bằng  giá cũ .Giá của chiếc váy sau khi giảm là:  (đồng )  b) Số tiền lãi bác Việt nhận được sau một năm là:  (triệu đồng)  Số tiền cả gốc lẫn lãi bác Việt nhận được sau một năm là:  (triệu đồng)  c) Theo Quy tắc , lãi suất kép cho khoản đầu tư để số tiền của bác Việt tăng gấp đôi trong năm là:  (một năm) |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (…3.. phút)

## - Về nhà các em hãy tìm hiểu thêm cách áp dụng quy tắc để tính tỷ lệ tăng trưởng, chống lạm phát tính ra sau bao nhiêu lâu nữa sức mua của đồng tiền trong túi bạn sẽ giảm đi một nửa dưới ảnh hưởng của lạm phát. (Chỉ việc lấy chia cho tỉ lệ lạm phát).

- Chuẩn bị trước nội dung bài vòng quay may mắn.